BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BÁO CHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP, TIẾP THU GIẢI TRÌNH
Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG ĐỐI VỚI DỰ THẢO HỒ SƠ THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cục Báo chí) cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ Thông tư hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức gửi xin ý kiến, tham vấn/ góp ý và tổng số ý kiến nhận được:

(1) Tổng số bộ, ngành: 10/13 đơn vị có ý kiến

- 03 nhất trí: Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Xây dựng, Bộ Y tế.

- 07 có ý kiến: Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Công Thương.

(2) Đơn vị trong Bộ: 08/8

- 04 nhất trí: Cục Điện ảnh; Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Xuất bản và Thư viện, Cục Thông tin điện tử và Chuyển đổi số.

- 04 có ý kiến: Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Cục Di sản văn hóa.

(3) Tổng số địa phương: 29/34

- 13 nhất trí: Vĩnh Long, Bắc Ninh, Khánh Hòa, Quảng Ngãi, Tuyên Quang, Quảng Trị, Cà Mau, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Thái Nguyên, Lai Châu, Ninh Bình, Sơn La.

- 16 có ý kiến: Nghệ An, Hà Tĩnh, Phú Thọ, An Giang, Cao Bằng, Đăk Lăk, Điện Biên, TP Hà Nội, Hưng Yên, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Tây Ninh, Thanh Hóa, TP. Hồ Chí Minh, Gia Lai.

***(4) Trên cổng Thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**:* Không có ý kiến

2. Kết quả cụ thể:

TT	Chính sách nhóm vấn đề	Tên đơn vị	Nội dung góp ý	Tiếp thu giải trình
I	**Đối với dự thảo Tờ trình**			
1		Vụ Pháp chế Bộ VHTTDL	- Mục I.1.1.2: Đề nghị chỉnh lý căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP đã hết hiệu lực, được thay thế bằng Nghị định 298/2026/NĐ-CP. - Tại mục V.1. Cần làm rõ đánh giá về nguồn lực cho việc quản lý, vận hành hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
2		Bộ Tài chính	Tại khoản 1 mục VI dự thảo Tờ trình: Đề xuất: (1) việc triển khai thực hiện Thông tư được bảo đảm từ nguồn ngân sách địa phương. Quy định tại dự thảo thông tư không làm phát sinh tổ chức bộ máy, thủ tục để thực hiện thông tư. (ii) Việc xây dựng, quản lý, vận hành, bố trí nguồn lực cho hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại và triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên môi trường số được thực hiện trên cơ sở kế thừa, khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu hiện có của tỉnh, thành phố.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
3		TP Hồ Chí Minh	Về Tờ trình và sự cần thiết, quan điểm xây dựng Phần cơ sở chính trị - pháp lý đã khá đầy đủ, bám sát quy định hiện hành. Đề nghị bổ sung thêm một đoạn ngắn về yêu cầu bảo vệ chủ quyền trên không gian mạng và thông tin đối ngoại trong kỷ nguyên số (liên hệ Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia), để làm rõ hơn tính thời sự.	Tiếp thu và bổ sung mục 1.2 Phần I.
4		Bộ Công an	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung cơ sở chính trị "Nghị quyết số 250/2025/QH15, ngày 10/12/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù nhằm nâng cao hiệu quả hội	Tiếp thu và bổ sung mục 1.2 Phần I.

			nhập quốc tế" để củng cố vững chắc cơ sở pháp lý để ban hành Thông tư.	
II	**Dự thảo báo cáo đánh giá tác động**			
III	**Dự thảo bảng so sánh**			
IV	**Căn cứ pháp lý**			
		Phú Thọ	Tại phần căn cứ dự thảo nêu: "Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15". Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 137/2025/QH15".	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Luật số 137/2025/QH15 là ***Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế***, không trực tiếp sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15.
		Vụ Pháp chế Bộ VHTTDL	Cần bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		An Giang	Tại căn cứ thứ 2 và căn cứ thứ 3: Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ "ngày … tháng … năm …" để bảo đảm tính chính xác, thống nhất về thể thức trình bày văn bản.	Tiếp thu.
		Bộ Công an	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15; Nghị định 328/2026/NĐ-CP ngày 19/8/2026 quy định phòng, chống tin giả, tin sai sự thật.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Gia Lai	Tại phần căn cứ ban hành Đề nghị chỉnh sửa: "Căn cứ Nghị định số 298/2026/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch"; "Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2026/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2026 của	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

			Chính phủ;" V/v góp ý hồ sơ dự thảo Thông tư hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 2 Thành: "Căn cứ Nghị định số 298/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch"; "Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2026/NĐ-CP;" bỏ "ngày tháng năm" ban hành văn bản.	
V	**Dự thảo Thông tư**			
1	**Điều 1.** Thông tư này hướng dẫn về quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL	Điều 1: Dự thảo Thông tư quy định hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố tại Điều 8 và khung dữ liệu tối thiểu tại Phụ lục 01, đây là quy định mở rộng so với Thông tư 22/2016/TT-BTTTT, nội dung này chưa được bao gồm trong phạm vi điều chỉnh "quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố", đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý bảo đảm quy định đầy đủ phạm vi điều chỉnh của Thông tư.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điều 7 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố, trong phạm vi hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố. Căn cứ khoản 6, Điều 1 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP, cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh tên Điều 8 "***Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố***", đồng thời, quy định chi tiết trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; ban hành Khung dữ liệu tối thiểu (Phụ lục 01), phù hợp với các văn bản hiện hành và yêu cầu của công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.
2	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** Thông tư này được áp dụng đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc	Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL	Điều 2 chỉnh sửa như sau: "Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

	Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã); các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.	Phú Thọ	Tại Điều 2: Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố" để phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điểm b, khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: "***Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh***" (sau đây gọi chung là cấp xã).
		An Giang	Tại Điều 2: Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa cụm từ "Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh" thành "Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu" để bảo đảm tính chính xác, thống nhất về thuật ngữ hành chính và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điểm b, khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: "***Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh***" (sau đây gọi chung là cấp xã).
		Đắk Lắk	Tại Điều 2 Dự thảo: Đề nghị điều chỉnh cụm từ "các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại" thành "các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia hoạt động thông tin đối ngoại" vào đối tượng áp dụng của văn bản, vì ngoài đối tượng cơ quan nhà nước (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã) thì còn có các cơ quan liên quan có tham gia trong hoạt động thông tin đối ngoại tại dự thảo Thông tư này.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điều 1 Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định: Đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp, gồm có: a) ***Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*** (sau đây gọi chung là cấp tỉnh; b) ***Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh*** (sau đây gọi chung là cấp xã").
3	**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại** 1. Tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; tuân thủ pháp luật và phong tục tập quán của nước sở tại. 2. Bảo đảm và bảo vệ cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc. Bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự	Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL	Điều 3 quy định nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại: khoản 1 đến khoản 5 đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh sửa theo hướng dẫn chiếu nội dung đã được quy định tại Nghị định số 72/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2026/NĐ-CP.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: - Cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung Điều 3 (so với Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT). Từ khoản 1 đến khoản 4 dẫn chiếu nội dung khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP; khoản 5, 6 căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị định số 148/2026/NĐ-CP. - Chỉnh sửa, bổ sung khoản 6 do đây là nội dung cần được tháo gỡ trong thực tiễn triển khai công tác thông tin đối ngoại tại địa phương. Cụ thể: Căn cứ Nghị định số

	an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam; bảo vệ bí mật nhà nước. 3. Không kích động chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phá hoại khối đoàn kết toàn dân; không kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước. 4. Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ cũng như các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt; không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân. 5. Khi triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến, phải bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc về bảo mật thông tin; xác thực nguồn tin; kiểm soát nội dung theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và ngăn ngừa việc phát tán tin giả, tin sai sự thật về Việt Nam; tuân thủ quy định pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; quy định của pháp luật về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý nhà nước trên môi trường mạng.			72/2015/NĐ-CP, Điều 3 Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT quy định "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quy hoạch, chương trình, kế hoạch của Chính phủ; mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, thành phố; các văn bản hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại của Bộ Thông tin và Truyền thông để xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm". Tuy nhiên, tại nhiều địa phương, Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại tỉnh, thành ủy xây dựng kế hoạch công tác thông tin đối ngoại, giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước đây). Vì vậy, Sở Thông tin và Truyền thông (trước đây) gặp khó khăn trong công tác tham mưu, phối hợp xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại hằng năm trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kinh phí triển khai thực hiện. Do đó, cần phải chỉnh sửa, bổ sung khoản 6 quy định về cơ chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh với Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại tỉnh, thành ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh, thành ủy trong công tác định hướng nội dung thông tin đối ngoại, xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố.
		Điện Biên	Khoản 6, Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bỏ các cụm từ "tỉnh, thành ủy", "tỉnh, thành	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

	6. Bảo đảm sự chỉ đạo, phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh với Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại cấp tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, thành ủy trong định hướng nội dung, xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn; phối hợp với Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh trong công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh của địa phương; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong công tác vận động, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.		phố" được lặp lại không cần thiết; Đề xuất chỉnh sửa như sau: "6. Bảo đảm sự chỉ đạo, phối hợp giữa Ủy ban nhân dân cấp tỉnh với Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại cấp tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, thành ủy trong định hướng nội dung, xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn; phối hợp với Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh trong công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín và hình ảnh của địa phương; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trong công tác vận động, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước tham gia hoạt động thông tin đối ngoại."	
		Lào Cai	Tại Điều 3: Đề nghị bổ sung 01 khoản quy định về cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin và xử lý khủng hoảng truyền thông trên không gian mạng giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh và Công an tỉnh.	Tiếp thu và bổ sung điểm c khoản 3 Điều 7 dự thảo như sau: "c) Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh, thành ủy, Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, giải thích, làm rõ; xử lý tin giải, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố".
		TP. Hồ Chí Minh	Điều 3: Đề nghị bổ sung vào khoản 6 cụm từ: "…phối hợp với Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh trong công tác tuyên truyền, đấu tranh phản bác… và chủ động chia sẻ thông tin, dữ liệu theo cơ chế thống nhất".	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Hiện nay, Ban Chỉ đạo 35 Trung ương và Ban Chỉ đạo 35 Chính phủ đã có cơ chế chia sẽ thông tin thông qua có chế hội nghị hằng tuần, hằng tháng và đột xuất. Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh là cơ quan chủ trì thực hiện cơ chế hội nghị chỉ đạo, cung cấp thông tin trên địa bàn.
		Bộ Công an	Tại khoản 3, Điều 3 "Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại", đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo	Tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo.

			chỉnh sửa từ *"Không kích động nhân dân chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam, phá hoại khối đoàn kết toàn dân..."* thành *"Không kích động chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam, phá hoại khối đoàn kết toàn dân..."*.	
		Gia Lai	Tại khoản 1: Đề nghị chỉnh sửa nội dung "các điều ước quốc tế mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên" thành "các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên".	Tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo.
4	**Điều 4. Nội dung kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quy hoạch, chương trình, kế hoạch của Chính phủ; mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố; các văn bản hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm, gồm các nhiệm vụ trọng tâm sau đây: 1. Bố trí, phân công nguồn lực phù hợp, hiệu quả đối với đơn vị, tổ chức, cá nhân chuyên trách, trực tiếp làm công tác thông tin đối ngoại. 2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động thông tin đối ngoại; các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch công tác thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn và hằng năm của tỉnh, thành phố.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Tại điểm c, khoản 5 Điều 4: Đề nghị bổ sung nội dung "...thành tựu phát triển của địa phương và cộng đồng các dân tộc thiểu số trên địa bàn, gắn với đại đoàn kết toàn dân tộc;...".	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Bộ Quốc phòng	Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa tên Điều 4 thành "Nội dung quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; tên Chương II thành "Triển khai hoạt động thông tin đối ngoại".	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: - Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm "Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, hướng dẫn tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại". Khoản 2 Điều 24 Nghị định 72 quy định: các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh "Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, các kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, địa phương mình". Thực hiện Nghị định số 72/2015-NĐ-CP, Bộ Thông tin và Truyền (trước đây) ban hành văn bản hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng

	3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại và các lực lượng làm thông tin đối ngoại hằng năm về các nội dung trọng tâm sau đây: a) Triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại của Trung ương và địa phương. b) Nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến căn bản trong tư duy về công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn mới của đất nước: Gắn công tác thông tin đối ngoại với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế, quảng bá hình ảnh và nâng cao uy tín của địa phương. Xác định thông tin đối ngoại là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, tạo đồng thuận và nguồn lực để phát triển đất nước, huy động các tầng lớp nhân dân, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia công tác thông tin đối ngoại. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để thay đổi cách làm thông tin đối ngoại; coi không gian mạng như một không gian mới để làm thông tin đối ngoại, đưa hình ảnh, thương hiệu của tỉnh, thành phố ra toàn cầu. c) Nâng cao nhận thức của các lực lượng làm thông tin đối ngoại trong việc nhận diện, đấu tranh, phản bác với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, đối tượng phản động, cơ hội chính trị; ngăn chặn thông tin xấu độc, xuyên tạc,			Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại hằng năm. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan, 100% các địa phương đã xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại hằng năm. Do đó, dự thảo Thông tư hướng dẫn Nội dung kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại để các địa phương có căn cứ xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại hằng năm, trung hạn, dài hạn. - Chương II. Hoạt động thông tin đối ngoại quy định chung về các hoạt động thông tin đối ngoại. Triển khai hoạt động thông tin đối ngoại nhấn mạnh khía cạnh tổ chức thực hiện, điều hành và thực thi nhiệm vụ. Đơn vị chủ trì soạn thảo nhận thấy nên giữ tên chương là "Hoạt động thông tin đối ngoại" để bảo đảm tính khái quát, ngắn gọn và phù hợp với kỹ thuật xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.
		Bộ Tài chính	Tại Điều 4, 6, 8, 10: Đề xuất thực hiện các hoạt động: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hằng năm; xây dựng hệ thống dữ liệu, nền tảng số phục vụ xây dựng, quản lý, khai thác, chia sẻ và cung cấp thông tin đối ngoại; xây dựng cụm thông tin điện tử tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không, khu vực hoạt động giao thương quốc tế; xây dựng, phát triển hệ sinh thái truyền thông số đa nền tảng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo…	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư quy định nội dung "Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại và các lực lượng làm thông tin đối ngoại hằng năm…". Các nội dung: xây dựng hệ thống dữ liệu, nền tảng số phục vụ xây dựng, quản lý, khai thác, chia sẻ và cung cấp thông tin đối ngoại; xây dựng cụm thông tin điện tử tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không, khu vực hoạt

	kích động trái với quan điểm, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. d) Phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về quyền con người ở Việt Nam; tuyên truyền thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam và của tỉnh, thành phố; tình hình bảo vệ chủ quyền biển đảo và biên giới lãnh thổ quốc gia; quan hệ giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới (đối với các tỉnh có đường biên giới). Hướng dẫn các biện pháp triển khai tuyên truyền giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch về các vấn đề dân chủ nhân quyền, dân tộc tôn giáo, chủ quyền biên giới lãnh thổ. đ) Kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí: Trang bị cho các lực lượng làm thông tin đối ngoại kiến thức, kỹ năng thực hiện phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí kịp thời, chính xác, thống nhất, đúng thẩm quyền, đúng quy định những vấn đề dư luận trong và ngoài nước quan tâm. Hướng dẫn kỹ năng chuẩn bị nội dung, trả lời phỏng vấn và xử lý các câu hỏi nhạy cảm, phức tạp. Hướng dẫn chủ động cung cấp thông tin chính thống, nhất quán, góp phần định hướng dư luận, nâng cao hiệu quả truyền thông và bảo vệ uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố.			động giao thương quốc tế; xây dựng, phát triển hệ sinh thái truyền thông số đa nền tảng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, đã được quy định tại các điều khoản cụ thể tại dự thảo Thông tư, trong đó quy định về trách nhiệm và thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc triển khai thực hiện các nội dung trên.
		Điện Biên	Khoản 3, Điều 4, đề nghị nghiên cứu điều chỉnh theo hướng quy định khát quát các nhóm nội dung tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về thông tin đối ngoại, không liệt kê chi tiết các nội dung cụ thể. Quy định hiện tại liệt kê nhiều nội dung, kỹ năng và tình huống tập huấn, trong đó có những nội dung giao thoa, trùng lặp; đồng thời có thể hạn chế tính chủ động của địa phương trong việc xây dựng chương trình tập huấn phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế.	Tiếp thu 01 phần và giải trình như sau: - Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại và các lực lượng tham gia thông tin đối ngoại là một trong những nhiệm vụ quan trọng, được triển khai hằng năm, đặc biệt trong bối cảnh các địa phương thực hiện chủ trương tinh gọn và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Thực tiễn qua 10 triển khai Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT cho thấy: Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin đối ngoại chưa thực sự được quan tâm, còn mang tính hình thức, chưa cung cấp được những chính sách và những yêu cầu về chuyển đổi số, đổi mới công nghệ và các hình thức thông tin đối ngoại trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và đất nước hiện nay. Đồng thời, các địa phương cũng kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hướng dẫn cụ thể nội dung tập huấn để các địa phương thuận lợi trong quá trình triển khai.

	e) Kỹ năng truyền thông chính sách: Trang bị cho các lực lượng làm thông tin đối ngoại kiến thức, kỹ năng đổi mới phương thức làm thông tin đối ngoại trong môi trường số; sử dụng hiệu quả nền tảng số, mạng xã hội, cổng/trang thông tin điện tử và các công cụ truyền thông số để chủ động truyền thông chính sách của tỉnh, thành phố kịp thời, chính xác, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng và từng nền tảng truyền thông, góp phần tạo đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu quả thực thi chính sách và quảng bá hình ảnh địa phương. Hướng dẫn khai thác công nghệ để theo dõi, phân tích, nắm bắt xu hướng thông tin và dư luận trên không gian mạng để chủ động phát hiện, cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận và đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc liên quan đến tỉnh, thành phố. ê) Kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông: Trang bị cho các lực lượng làm thông tin đối ngoại kiến thức, kỹ năng nhận diện, đánh giá và xử lý các tình huống khủng hoảng truyền thông ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh, môi trường đầu tư, văn hóa, du lịch và quan hệ đối ngoại của tỉnh, thành phố. Hướng dẫn theo dõi, phát hiện sớm, xác minh thông tin; xây dựng thông điệp, cung cấp thông tin chính thống, kịp thời, thống nhất và định hướng dư luận. Tập trung thực hành xử lý các tình huống thông tin			- Bổ sung điểm g khoản 3 Điều 4 như sau: “g) Các nội dung khác theo yêu cầu của tỉnh, thành phố”.
		Lào Cai	Tại Điều 4 và Điều 10: Đề nghị sửa đổi, bổ sung: Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc ban hành Bộ khung chương trình tập huấn chuẩn quốc gia và Sổ tay tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thông tin đối ngoại dành riêng cho công chức cấp xã.	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Ngày 03/11/2023, Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý thông tin và Truyền thông (thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông trước đây) đã ban hành Quyết định số 858/QĐ-TBDCB ban hành 03 chương trình phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại khu vực biên giới. Đây là khung tài liệu do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành để các địa phương nghiên cứu, triển khai tập huấn kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các lực lượng tham gia thông tin đối ngoại trên địa bàn. Căn cứ tài liệu trên và yêu cầu công tác thông tin đối ngoại của địa phương, các địa phương chủ động biên soạn tài liệu tập huấn phù hợp với đối tượng, địa bàn.

	sai lệch, xuyên tạc và những vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Hướng dẫn ứng dụng công cụ số để giám sát, phân tích dư luận, góp phần hạn chế tác động tiêu cực, khôi phục niềm tin, củng cố uy tín và hình ảnh của tỉnh, thành phố. g) Các nội dung khác theo yêu cầu của tỉnh, thành phố. 4. Xây dựng các đề án, dự án quảng bá hình ảnh, thương hiệu, của tỉnh, thành phố. Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, du lịch, thương mại, đầu tư và hội nhập quốc tế của địa phương; phát huy giá trị văn hóa, con người, bản sắc, tiềm năng và lợi thế riêng của từng địa phương trong tổng thể hình ảnh quốc gia Việt Nam. Tăng cường hợp tác và quan hệ đối ngoại giữa các tỉnh, thành phố của Việt Nam với các địa phương nước ngoài, các địa phương có chung đường biên giới với Việt Nam. 5. Triển khai công tác tuyên truyền và hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau: a) Tuyên truyền chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, chính sách của tỉnh, thành phố;			

	b) Thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế của Việt Nam và các tỉnh, thành phố. c) Quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa, lịch sử, tiềm năng, thế mạnh, thành tựu phát triển của địa phương và cộng đồng các dân tộc thiểu số trên địa bàn, gắn với đại đoàn kết toàn dân tộc; thông tin về môi trường đầu tư, thương mại, văn hóa, du lịch và các lĩnh vực có thế mạnh của tỉnh, thành phố; d) Tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo, biên giới lãnh thổ quốc gia, quyền con người và các vấn đề được dư luận trong nước, bạn bè quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài quan tâm; đ) Chủ động cung cấp thông tin chính thống, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc, góp phần nâng cao uy tín, hình ảnh địa phương và tạo đồng thuận, thu hút nguồn lực trong và ngoài nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố. 6. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của tỉnh, thành phố.			
5	**Điều 5. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại** Kinh phí thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm	Bộ Tài chính	Điều 5 đề xuất như sau: Kinh phí thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ; nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác theo	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

	của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ; nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.		quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.	
		Cao Bằng	Tại Điều 5: Đề nghị bổ sung nguồn vốn hỗ trợ từ Ngân sách Trung ương và các Chương trình mục tiêu Quốc gia.	Tiếp thu và giải trình: Điều 5 dự thảo Thong tư quy định về nguyên tắc nguồn kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các địa phương. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính như sau: "Kinh phí thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ; nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan".
		Lào Cai	Tại Điều 5: - Đề nghị bổ sung quy định về cơ chế ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho các tỉnh miền núi, biên giới, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn để đầu tư hạ tầng công nghệ số và Cụm thông tin điện tử đối ngoại.	- Tiếp thu và giải trình: Điều 5 dự thảo Thông tư quy định về nguyên tắc Kinh phí thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính. - Ngày 19/10/2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định

			-Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Tài chính ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật đối với sản phẩm truyền thông số đối ngoại.	số 2792/QĐ-BVHTTDL ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công chi tiết sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ (trong đó có lĩnh vực thông tin đối ngoại).
6	**Điều 6. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố** Thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố được cung cấp qua các phương thức sau đây: 1. Hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. 2. Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Thông tin đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử và các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và bản quyền. 3. Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố và các hệ thống, nền tảng số phục vụ xây dựng, quản lý, khai thác, chia sẻ và cung cấp thông tin đối ngoại. 4. Sản phẩm báo chí phục vụ thông tin đối ngoại của các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và các	Nghệ An	Tại khoản 4, khoản 7 Điều 6: Các nội dung có sự trùng lặp về hình thức quảng bá "thông qua sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông và phóng viên nước ngoài"; khoản 2 và khoản 6 Điều 6 trùng lặp về hình thức thực hiện "thông qua cụm thông tin đối ngoại tại các cửa khẩu".	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Hà Tĩnh	Tại Chương III, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về trách nhiệm của Sở Ngoại vụ trong việc phối hợp tham mưu, hướng dẫn, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực đối ngoại của địa phương; phối hợp cung cấp, kiểm chứng thông tin và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến đối ngoại theo chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm thống nhất, đồng bộ giữa công tác thông tin đối ngoại và công tác đối ngoại của địa phương.	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Nghị định 45/2025/NĐ-CP quy định một số địa phương được thành lập 4 sở đặc thù: Ngoại vụ, Dân tộc và Tôn giáo, Du lịch, Quy hoạch - Kiến trúc, trong đó, những địa phương này phải đáp ứng các tiêu chí tổ chức sở đặc thù. **Các tiêu chí thành lập sở đặc thù** đối với ***Sở Ngoại vụ:*** Sở Ngoại vụ tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác ngoại vụ và công tác biên giới lãnh thổ quốc gia (đối với những tỉnh có đường biên giới). Sở được thành lập khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau: Có cửa khẩu quốc tế đường bộ; Có cửa khẩu quốc tế đường hàng không; Có cảng biển quốc tế. Có từ 500 dự án đầu tư nước ngoài trở lên (hoặc có tổng vốn đầu tư nước ngoài đạt trên 100.000 tỷ Việt Nam đồng) đang hoạt động tại địa phương, có trên 4.000 người nước ngoài hiện đang

	sản phẩm truyền thông của các phương tiện thông tin đại chúng trong nước, các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài; hoạt động tiếp xúc, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài. 5. Xuất bản phẩm và các sản phẩm thông tin đối ngoại, bao gồm sách, tài liệu, ấn phẩm, tranh, ảnh, bản đồ, phim, video, sản phẩm đa phương tiện và các sản phẩm thông tin bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài. 6. Cụm thông tin điện tử phục vụ thông tin đối ngoại tại các cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không; khu vực tập trung đông người nước ngoài, khách du lịch quốc tế và hoạt động giao thương quốc tế. 7. Không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến với các hình thức phù hợp như sản phẩm thông tin số, video, hình ảnh, đồ họa thông tin, nội dung đa phương tiện bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài và các hình thức truyền thông số khác; bảo đảm xác thực nguồn tin, kiểm soát nội dung, an ninh mạng và phòng, chống tin giả, tin sai sự thật. 8. Hoạt động truyền thông tại các sự kiện, chương trình, hoạt động đối ngoại và các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh, thành phố, trong nước và ở nước ngoài, có sự tham gia, phối hợp hoặc giới thiệu, quảng bá về tỉnh, thành phố.			sinh sống và làm việc tại địa phương, có kim ngạch xuất nhập khẩu hàng năm đạt từ 100.000 tỷ Việt Nam đồng trở lên, đã ký kết thỏa thuận về hợp tác quốc tế với 5 địa phương trở lên. Do đó, một số địa phương không thành lập Sở Ngoại vụ. Vì vậy, dự thảo Thông tư không quy định trách nhiệm của Sở Ngoại vụ mà thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
		Cao Bằng	Tại Khoản 2, Điều 6; Điểm c, Khoản 3, Điều 7; Điểm e, Khoản 4.10. Mục III, Phụ lục 1: Thống nhất thuật ngữ thay "Cụm thông tin đối ngoại tại các cửa khẩu". Đề nghị sửa như sau: "Cụm thông tin điện tử tại khu vực cửa khẩu biên giới".	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Điện Biên	Điều 6, đề nghị xem xét điều chỉnh khoản 5 và khoản 8 do có nội dung trùng lặp về phương thức quảng bá hình ảnh thông qua video và các sản phẩm đa phương tiện bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài; nghiên cứu gộp các nội dung tương đồng hoặc phân định rõ phạm vi điều chỉnh của từng khoản, bảo đảm quy định thống nhất, chặt chẽ và tránh trùng lặp.	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Điều 5 dự thảo Thông tư quy định ***đối với xuất bản phẩm và các sản phẩm thông tin đối ngoại***, bao gồm sách, tài liệu, ấn phẩm, tranh, ảnh, bản đồ, phim, video, sản phẩm đa phương tiện và các sản phẩm thông tin bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài. Điều 8 dự thảo Thông tư quy định ***đối với sản phẩm thông tin đối ngoại trên không gian mạng, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến và các hình thức truyền thông số khác***. Các sản phẩm thông tin đối ngoại được quy định bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để bảo đảm hiệu quả truyền thông, thông tin đối ngoại.
		Lạng Sơn	Đề nghị rà soát, gộp khoản 4 và khoản 7 Điều 6, do có nội dung trùng lặp về sản phẩm báo chí, truyền	Tiếp thu và chỉnh sửa khoản 4 Điều 6 dự thảo như sau:

	9. Các hình thức, phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của tỉnh, thành phố.		thông và hoạt động hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài; đồng thời chỉnh sửa, biên tập lại như sau: "Sản phẩm báo chí, truyền thông phục vụ thông tin đối ngoại của các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình địa phương; các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông trong nước và nước ngoài; hoạt động tiếp xúc, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài."	"4. Sản phẩm báo chí phục vụ thông tin đối ngoại của các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và các sản phẩm truyền thông của các phương tiện thông tin đại chúng trong nước, các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài; hoạt động tiếp xúc, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài".
		Lào Cai	Tại Điều 6 và Điều 10: Đề nghị bổ sung quy định về mô hình quản lý Cụm thông tin điện tử tại khu vực cửa khẩu: Ban Quản lý Khu kinh tế hoặc Bộ đội Biên phòng chịu trách nhiệm quản lý, vận hành và bảo vệ hạ tầng kỹ thuật, phần cứng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt và cung cấp nội dung thông tin đăng phát.	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: ***Điều 4. Thiết lập các cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp nội dung thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới*** Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, đã quy định rõ trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.
		Thanh Hóa	Về khoản 1 Điều 6: Đề nghị nghiên cứu sửa quy định tại khoản 1 Điều 6 theo hướng: "Hoạt động đối ngoại của tỉnh, thành phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức theo quy định".	Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Dự thảo Thông tư quy định về nguyên tắc "Hoạt động đối ngoại của tỉnh, thành phố" để các địa phương chủ động triển khai thực hiện.
		TP Hồ Chí Minh	Khoản 6 Điều 11: "6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn	Tiếp thu và chỉnh sửa khoản 6 Điều 11 dự thảo Thông tư như sau: "***Phối hợp*** với cơ quan chuyên môn về công tác đối ngoại và các cơ quan, đơn vị có liên quan

			tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật…", đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại nhiệm vụ này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.	xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài".
7	**Điều 7. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ** 1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận và các nội dung có liên quan được cung cấp nhằm giải thích, làm rõ, phản bác tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. Tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố là thông tin không có thật hoặc có một phần sự thật xâm hại đến an ninh, uy tín, hình ảnh quốc gia, tỉnh, thành phố, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức theo dõi, dự báo, tổng hợp thông tin, dư luận báo chí trong nước và nước ngoài về tình hình tỉnh, thành phố. Trường hợp phát hiện tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố, chủ động xác minh, cung cấp thông tin giải thích, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền; có trách nhiệm thông báo cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và	Nghệ An	Tại Điều 7 về cung cấp thông tin giải thích, làm rõ, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung nội dung đối với các vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến quan hệ quốc tế, quốc phòng, an ninh, chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia, việc cung cấp thông tin giải thích, làm rõ phải bảo đảm sự phối hợp với các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ liên quan và thực hiện theo đúng thẩm quyền, quy định của pháp luật.	Tiếp thu và giải trình như sau: - Điều 3 Nghị định số 328/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định phòng, chống tin giả, tin sai sự thật đã giải thích từ ngữ tin giả, tin sai sự thật. Tuy nhiên, để các địa phương triển khai thuận lợi Thông tư sau khi được ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung khoản 1 Điều 7 như sau: "Tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố là thông tin không có thật hoặc có một phần sự thật xâm hại đến an ninh, uy tín, hình ảnh quốc gia, tỉnh, thành phố, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức". - Điều 7 dự thảo Thông tư quy định rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tổ chức theo dõi, tổng hợp thông tin, dư luận báo chí trong nước và nước ngoài về tình hình tỉnh, thành phố; cơ chế phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chỉ đạo các sở, ban, ngành triển khai các biện pháp giải thích, làm rõ, bảo đảm tính chính xác, khách quan,

	các cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý. 3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động cung cấp thông tin giải thích, làm rõ thông qua các hình thức sau đây: a) Ban hành Thông cáo báo chí giải thích, làm rõ tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. Người phát ngôn hoặc người được uỷ quyền phát ngôn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, phát ngôn; cung cấp thông tin để các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và các phương tiện thông tin đại chúng trong nước giải thích làm rõ, đấu tranh phản bác; b) Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và các phương tiện thông tin đại chúng trong nước; c) Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh, thành ủy, Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp thông tin, giải thích, làm rõ; xử			kịp thời, thống nhất, đúng thẩm quyền; tuân thủ quy định của pháp luật về báo chí, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.
		Bộ Nội vụ	Tại khoản 2, Điều 7: Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định chặt chẽ hơn về thời gian phản ứng xử lý sự cố. Đối với những sự cố thông tin nghiêm trọng, cần xem xét quy định trong thời hạn chậm nhất 24 giờ kể từ khi phát hiện tin giả, tin sai sự thật nghiêm trọng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm công bố thông tin giải thích, làm rõ sơ bộ.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Đơn vị chủ trì soạn thảo nhận thấy ý kiến của Bộ Nội vụ là xác đáng khi đề nghị bổ sung thời hạn để xử lý tin giả, tin sai sự thật nghiêm trọng. Tuy nhiên, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo hạn chế, kiểm soát quy định thủ tục hành chính, đặc biệt hiện nay các địa phương đang thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, do đó, đơn vị chủ trì soạn thảo không tiếp thu bổ sung thời gian xử lý tin giả, tin sai sự thật nghiêm trọng.
		Vụ Pháp chế Bộ VHTTDL	Điều 7: Việc cung cấp thông tin nhằm giải thích, làm rõ, phản bác tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố cần rà soát bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 328/2026/NĐ-CP quy định phòng, chống tin giả, tin sai sự thật.	Tiếp thu. Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15; Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; các nghị quyết trụ cột của Bộ Chính trị; ***Nghị định số 328/2026/NĐ-CP*** của Chính phủ quy

	lý tin giải, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. d) Chủ động cung cấp, lan tỏa thông tin chính thức của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, thành phố trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, cụm thông tin điện tử tại khu vực cửa khẩu biên giới và các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài phản bác tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố; đ) Tổ chức cung cấp thông tin cho các lực lượng làm thông tin đối ngoại và đồng bào ở khu vực biên giới, nhất là về tình hình địa phương, quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới và các vấn đề dân chủ nhân quyền, dân tộc tôn giáo, chủ quyền biên giới lãnh thổ trên địa bàn tỉnh, thành phố; 4. Việc cung cấp, đăng tải, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, kịp thời, thống nhất, đúng thẩm quyền; tuân thủ quy định của pháp luật về báo chí, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu, bảo vệ bí mật			định phòng, chống tin giả, tin sai sự thật và tình hình thực tiễn triển khai công tác thông tin đối ngoại của các địa phương, đơn vị chủ trì soạn thảo đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung Điều 7 để phù hợp với yêu cầu của công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.
		Đắk Lắk	Tại khoản 3 Điều 7: Quy định "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động cung cấp thông tin giải thích, làm rõ thông qua các hình thức sau đây", tuy nhiên tại một số nội dung tại Dự thảo lại quy định trách nhiệm của "Ủy ban nhân dân cấp xã"; do vậy, đề nghị kiểm tra, rà soát lại để điều chỉnh cho phù hợp.	Tiếp thu.
		Điện Biên	- Điểm a khoản 3, đề nghị sửa đổi theo hướng quy định khái quát hình thức giải thích, làm rõ thông qua hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, không liệt kê cụ thể các chủ thể thực hiện phát ngôn, nhằm bảo đảm tính khái quát và tránh trùng lặp với quy định pháp luật về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Vì thông cáo báo chí đã là một hình thức cung cấp thông tin cho báo chí. - Điểm c khoản 3, đề nghị bỏ nội dung về quảng bá thành tựu phát triển, tiềm năng, lợi thế, văn hóa, con người của địa phương do các nội dung này đã được quy định tại Điều 6 về cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố, nhằm tránh trùng lặp	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Dự thảo Thông tư là văn bản hướng dẫn, do đó cần quy định cụ thể các hình thức giải thích, làm rõ để các địa phương thuận lợi triển khai thực hiện. Điểm mới của dự thảo Thông tư so với Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT đó là bổ sung hình thức đăng tải giải thích, làm rõ trên không gian mạng theo đúng chỉ đạo của Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị định số 148/2026/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Đảng và nhà nước về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin đối ngoại. -Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

	nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan. 5. Thông tin có nội dung bí mật nhà nước, thông tin thuộc phạm vi hạn chế tiếp cận theo quy định của pháp luật phải được quản lý, cung cấp và sử dụng đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, tiếp cận thông tin và các quy định pháp luật có liên quan.		về nội dung và bảo đảm tính thống nhất giữa các điều khoản của dự thảo Thông tư.	
		Lạng Sơn	Đối với điểm a khoản 3 Điều 7 dự thảo Thông tư xem xét bổ sung, chỉnh như sau: "a) Ban hành Thông cáo báo chí giải thích, làm rõ tin giả, tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. Người phát ngôn hoặc người được uỷ quyền phát ngôn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, phát ngôn; cung cấp thông tin để các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố và các phương tiện thông tin đại chúng trong nước giải thích làm rõ, đấu tranh phản bác".	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Tây Ninh	Về cơ chế cung cấp thông tin giải thích, làm rõ. Tại Điều 7, khoản 7 Điều 10 và khoản 4 Điều 11: Đề nghị quy định rõ quy trình phối hợp từ phát hiện, tiếp nhận, xác minh đến phê duyệt nội dung, phát ngôn, cung cấp thông tin và thông báo kết quả xử lý; xác định trách nhiệm của cơ quan quản lý lĩnh vực, địa bàn và đầu mối tổng hợp. Đối với vụ việc liên ngành, liên tỉnh hoặc vượt thẩm quyền, đề nghị quy định việc xác định cơ chế phối hợp, báo cáo và đề nghị hỗ trợ từ Trung ương, bảo đảm phản hồi kịp thời, thống nhất, đúng thẩm quyền, không làm chậm việc cung cấp thông tin chính thức.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điều 7 dự thảo Thông tư quy định rõ trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với công tác giải thích, làm rõ tin giả, tin sai sự thật trên địa bàn tỉnh, thành phố; có cơ chế báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan để xử lý.
		Bộ Công thương	Đề nghị kiểm tra Điều 7 của dự thảo để bảo đảm phân định rõ: (i) Chủ thể có trách nhiệm phát hiện, xác minh và đề xuất nội dung cần giải thích, làm rõ; (ii) Cơ quan có thẩm quyền phát ngôn hoặc cung cấp thông tin chính thức; (iii) Quy trình phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành và cơ quan có thẩm quyền về an ninh, đối ngoại khi cần thiết; (iv) Thời hạn và phương thức xử lý, nếu cần quy định;	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Căn cứ Điều 10 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP, Điều 7 dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban nhân cấp tỉnh trong công tác chỉ đạo nắm bắt; dự báo; xây dựng hồ sơ lập luận giải thích, làm rõ; xử lý khủng hoảng truyền thông đối với tin giả, tin sai sự thật

			(v) Trách nhiệm bảo đảm tính chính xác, nhất quán, không tiết lộ bí mật nhà nước và không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Không nên diễn đạt thành một nghĩa vụ chung buộc mọi cơ quan địa phương phải phản hồi mọi thông tin trên mạng xã hội. Phải có cơ chế xác định thẩm quyền, mức độ cần thiết và nguồn thông tin chính thống.	ảnh hưởng uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. Khoản 4 Điều 11 dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể Thao "***Chủ trì***, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, tổng hợp thông tin, dư luận về tỉnh, thành phố; tham mưu thực hiện việc xác minh, đánh giá và cung cấp thông tin giải thích, làm rõ đối với thông tin sai lệch, xuyên tạc ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. Tăng cường công tác dự báo để chủ động nắm bắt, ngăn chặn thông tin sai lệch; tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh các biện pháp thông tin, tuyên truyền phù hợp theo thẩm quyền".
8	**Điều 8. Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố** 1. Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố là hệ thống dữ liệu được thu thập, số hóa, chuẩn hóa, cập nhật, lưu trữ, quản lý, kết nối, chia sẻ bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, giới thiệu về tỉnh, thành phố trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước. 2. Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, thành phố. Thông tin chính thức của tỉnh, thành phố do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của tỉnh, thành phố công bố hoặc cung cấp theo quy định của pháp luật: a) Thông tin về chủ trương, đường lối	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tại Khoản 2b, Điều 8: Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố: Đề nghị bổ sung "ẩm thực".	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Bộ Nội vụ	Tại khoản 5, Điều 8 của dự thảo Thông tư quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã;... có trách nhiệm cung cấp, chuẩn hóa, cập nhật và kiểm chứng thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý để kết nối, chia sẻ, khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, quản lý. Trong đó, khoản 4, mục III, phụ lục 01 của dự thảo Thông tư có quy định về nhóm dữ liệu tổng hợp về an sinh xã hội và bảo trợ xã hội cũng như một số dữ liệu về Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)… do Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, VCCI,… quản lý cơ sở dữ liệu hoặc được giao công tác chấm điểm, đánh giá. Đề nghị Tổ soạn thảo	Tiếp thu và chỉnh sửa tại điểm 4.7 khoản 4 Phần III. Nhóm dữ liệu tối thiểu của Phụ lục 01.

	của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố. b) Thông tin giới thiệu về lịch sử, truyền thống, văn hóa, con người, di sản văn hóa, các điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội, ẩm thực và hình ảnh của tỉnh, thành phố; Thông tin về di sản văn hóa có xuất xứ tại địa phương đang ở nước ngoài, có khả năng nghiên cứu, đưa về nước nhằm góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc. c) Thông tin về tài nguyên, môi trường, tiềm năng, lợi thế của tỉnh, thành phố; thông tin phục vụ xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; các dự án, lĩnh vực, sản phẩm và cơ hội hợp tác, đầu tư, kinh doanh trên địa bàn; các hoạt động đối ngoại của địa phương. d) Thông tin về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; cải cách hành chính, chuyển đổi số; các mô hình, điển hình tiên tiến và các kết quả nổi bật của tỉnh, thành phố. đ) Thông tin cảnh báo, khuyến cáo, hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và các thông tin cần thiết khác phục vụ người dân, doanh nghiệp.		nghiên cứu, bổ sung quy định rõ nguyên tắc không thu thập trùng lặp dữ liệu và thực hiện kết nối với các CSDL Quốc gia/ CSDL chuyên ngành.	
		Hà Tĩnh	Dự thảo đã xác định Ủy ban nhân dân cấp xã là đối tượng áp dụng và giao nhiệm vụ phối hợp, cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu. Đề nghị bổ sung quy định riêng tại Chương III về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc phân công đầu mối; tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại phù hợp với địa bàn; cung cấp, kiểm chứng, cập nhật thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và thực hiện chế độ báo cáo. Việc quy định nhiệm vụ cần phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn cấp xã và điều kiện nhân lực thực tế.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Nội dung xây dựng, vận hành, kết nối, khai thác Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Căn cứ tình hình thực tiễn của từng địa phương, dự thảo Thông tư quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố có trách nhiệm cung cấp, chuẩn hóa, cập nhật và kiểm chứng thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, dữ liệu trước khi cung cấp để cập nhật vào Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố".
		Phú Thọ	Tại Điều 8 và Phụ lục 01, đề nghị làm rõ danh mục dữ liệu tối thiểu bắt buộc, nguồn dữ liệu, cơ quan cung cấp, lộ trình kết nối và chu kỳ cập nhật; ưu tiên kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành sẵn có, tránh nhập liệu, báo cáo trùng lặp và bảo đảm bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đối với chỉ tiêu giáo dục, đề nghị xác định rõ nội hàm, phương pháp tính và sử dụng số liệu đã được ngành giáo dục công bố.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Cục Di sản văn hóa Bộ VHTTDL	Khoản 2 Điều 8: Đề nghị chỉnh sửa và bổ sung: "b) Thông tin giới thiệu về lịch sử, truyền thống, văn hóa, con người, di sản văn hóa, các điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, lễ hội và hình ảnh của tỉnh, thành phố.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

	e) Các thông tin chính thức khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của tỉnh, thành phố công bố theo quy định của pháp luật. 3. Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố được kết nối, chia sẻ, đồng bộ theo lộ trình với cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại. 4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Khung dữ liệu tối thiểu của Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố tại Phụ lục 01 kèm theo Thông tư này, làm cơ sở để các địa phương tổ chức thu thập, chuẩn hóa, cập nhật, quản lý, kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu về thông tin đối ngoại, bảo đảm thống nhất, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. Việc xây dựng, quản lý, kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu thực hiện theo Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu, Từ điển dữ liệu dùng chung và các quy định, hướng dẫn kỹ thuật có liên quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố có trách nhiệm cung cấp, chuẩn hóa, cập nhật và kiểm chứng thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, dữ liệu trước khi cung		b') Thông tin về di sản văn hóa có xuất xứ tại địa phương đang ở nước ngoài, có khả năng nghiên cứu, đưa về nước nhằm góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc.”	
		Điện Biên	Điều 8: Khoản 1 và khoản 2 chưa phân định rõ khái niệm, chức năng của hệ thống dữ liệu thông tin đối ngoại với phạm vi thông tin, dữ liệu thuộc hệ thống. Khoản 1 quy định về việc thu thập, số hóa, chuẩn hóa, cập nhật, lưu trữ, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu; trong khi khoản 2 vừa xác định hệ thống là nguồn cung cấp thông tin chính thức, vừa liệt kê các nhóm thông tin. Vì vậy, đề nghị rà soát, chỉnh sửa hai khoản theo hướng: khoản 1 tập trung làm rõ khái niệm, đặc điểm của hệ thống; khoản 2 quy định chức năng cung cấp thông tin chính thức và các nhóm thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi hệ thống, bảo đảm rõ ràng, logic, tránh chồng chéo.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điều 8 dự thảo Thông tư quy định về nguyên tắc Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố. Khái niệm, chức năng… của Hệ thống được cụ thể hóa tại Khung dữ liệu tối thiểu của Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố phục vụ kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại (Phụ lục 01).
		Lâm Đồng	Về nguyên tắc cung cấp, cập nhật dữ liệu: Đề nghị nhấn mạnh nguyên tắc đối với dữ liệu đã có trong cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoặc hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước thì ưu tiên khai thác, kết nối, chia sẻ từ nguồn dữ liệu hiện có; hạn chế yêu cầu các cơ quan, đơn vị thu thập, cập nhật hoặc nhập liệu trùng lắp. Nội dung này đảm bảo phù hợp với quy định của dự thảo về kế thừa, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hiện có, hạn chế đầu tư trùng lắp, bảo đảm tiết kiệm.	Tiếp thu.
		Tây Ninh	Về lộ trình, điều kiện triển khai hệ thống dữ liệu Tại các khoản 3, 4, 7, 8 Điều 8 và Mục V Phụ lục 01: Đề nghị cụ thể hóa lộ trình kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu; xác định trách nhiệm cung cấp hướng dẫn kỹ thuật, mã định danh, siêu dữ liệu, giao diện kết nối và hỗ trợ địa phương; quy định rõ cách áp dụng yêu cầu bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ	Tiếp thu và giải trình như sau: Hiện nay Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang triển khai Kế hoạch số 5724/KH-BVHTTDL ngày 8/9/2026 của Bộ thực hiện Nghị định số 277/2026/NĐ-CP ngày 9 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về Hạ tầng văn hóa số giai đoạn 2026-2027. Cục

	cấp để cập nhật vào Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố. 6. Việc xây dựng, vận hành, quản lý, cập nhật, kết nối, chia sẻ và khai thác Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố được thực hiện tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này. 7. Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố phải được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ các phương án bảo vệ theo cấp độ tương ứng trước khi kết nối, chia sẻ, khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng, quản lý. Việc xác định cấp độ an ninh mạng đối với Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố căn cứ quy mô của hệ thống và thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. 8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế, yêu cầu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh địa phương, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện hạ tầng kỹ thuật để quyết định quy mô Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố. Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố được xây dựng trên cơ sở kế thừa, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hoặc các cấu phần dữ liệu trong hệ thống thông tin hiện có của địa phương, hạn chế đầu		đối với cấu phần dữ liệu được tích hợp trong hệ thống đã được phê duyệt; quy định về việc bảo đảm kinh phí số hóa, dịch thuật, vận hành, bảo trì, bảo vệ hệ thống, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương, nhất là địa phương biên giới.	Báo chí đang xây dựng Nền tảng quảng bá hình ảnh quốc gia vietnam.vn. Do đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể hóa lộ trình kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu.
		Thanh Hóa	- Điểm d khoản 9 Điều 8: Đề nghị thay cụm từ "trường hợp phát sinh biến động lớn hoặc có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền" bằng "trường hợp thông tin, dữ liệu đã công bố có thay đổi ảnh hưởng đến tính chính xác, hiệu lực hoặc giá trị sử dụng hoặc có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền" nhằm bảo đảm rõ ràng, thống nhất và kịp thời cập nhật dữ liệu. - Về hệ thống dữ liệu thông tin đối ngoại quy định tại Điều 8 và Phụ lục 01: Đề nghị hướng dẫn cụ thể lộ trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống dữ liệu thông tin đối ngoại của địa phương; cơ chế kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung hiện có. Đồng thời, đề nghị làm rõ các nhóm dữ liệu tối thiểu bắt buộc và nhóm dữ liệu được bổ sung căn cứ điều kiện thực tế, đặc thù của từng địa phương; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì quản lý hệ thống và các cơ quan chuyên môn trong việc cung cấp, kiểm chứng, cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	- Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo. - Tiếp thu
		Gia Lai	Tại Điều 8: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa khoản 9 để bảo đảm thống nhất giữa tên khoản và nội dung quy định. Cụ thể, tên khoản 9 là "Thời gian và chu kỳ cập nhật dữ liệu", tuy nhiên, nội dung khoản này hiện mới quy định về chu kỳ cập nhật dữ liệu (hằng tháng, hằng quý, hằng năm), chưa quy định cụ thể về thời gian thực hiện cập nhật dữ liệu. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên	Tiếp thu và giải trình như sau: Khoản 9 Điều 8 dự thảo Thông tư không quy định cụ thể thời gian thực hiện cập nhật dữ liệu nhằm không phát sinh thủ tục hành chính cho địa phương. Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu ý kiến của tỉnh Gia Lai chỉnh sửa tên khoản 9: "***Chu kỳ cập nhật dữ liệu***".

	tư trùng lặp, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với nhu cầu quản lý, khai thác, sử dụng. 9. Chu kỳ cập nhật dữ liệu Dữ liệu phải được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời theo chu kỳ quy định đối với từng nhóm dữ liệu nhằm bảo đảm tính thống nhất trong tổ chức thực hiện, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu. Chu kỳ cập nhật dữ liệu được xác định theo tính chất, mức độ biến động của từng nhóm dữ liệu: a) Dữ liệu có tần suất biến động thường xuyên được cập nhật hằng tháng. b) Dữ liệu có tần suất biến động định kỳ được cập nhật hằng quý. c) Dữ liệu có tần suất biến động ít hoặc mang tính tổng hợp, thống kê được cập nhật hằng năm. d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn được giao quản lý dữ liệu có trách nhiệm xác định nhóm dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và thực hiện cập nhật đúng chu kỳ quy định; trường hợp thông tin, dữ liệu đã công bố có thay đổi ảnh hưởng đến tính chính xác, hiệu lực hoặc giá trị sử dụng hoặc có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, thực hiện cập nhật kịp thời, không phụ thuộc vào chu kỳ cập nhật định kỳ.		cứu bổ sung quy định cụ thể về thời gian cập nhật dữ liệu tương ứng với từng nhóm dữ liệu hoặc chỉnh sửa tên khoản cho phù hợp với nội dung quy định.	
9	**Điều 9. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài**	Nghệ An	Tại Điều 9; khoản 9 Điều 10 về hoạt động của cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài: - Đề nghị rà soát, làm rõ phạm vi các hoạt động hợp tác, cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh địa	Tiếp thu và giải trình như sau: - Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát Luật Báo chí số 126/2025/QH15; Nghị định số 148/2026/NĐ-CP; Nghị định số

	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: 1. Tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố trên địa bàn tỉnh, thành phố; phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của phóng viên nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật 2. Xây dựng và triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác; phối hợp thực hiện các sản phẩm báo chí, truyền thông bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài giới thiệu về chủ trương, chính sách, thành tựu phát triển, tiềm năng, lợi thế, văn hóa, con người và hoạt động đối ngoại của tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật. 3. Chủ động cung cấp thông tin chính thống, tổ chức các hoạt động gặp gỡ, trao đổi, tọa đàm, họp báo, chương trình tác nghiệp và các hình thức phù hợp khác nhằm tăng cường kết nối, hợp tác với cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài, chú trọng các quốc gia có chung đường biên giới với Việt Nam, góp phần quảng bá hình ảnh, nâng cao uy tín và vị thế của tỉnh, thành phố.		phương với cơ quan thông tấn, báo chí nước ngoài và hoạt động quản lý nhà nước đối với phóng viên nước ngoài; bảo đảm thống nhất với Luật Báo chí số 126/2025/QH15, Nghị định số 262/2026/NĐCP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động báo chí của cơ quan báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan. - Đề nghị làm rõ cơ chế phối hợp giữa cơ quan chuyên môn tham mưu quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, cơ quan chuyên môn về ngoại vụ và các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức, hỗ trợ hoạt động báo chí, truyền thông có yếu tố nước ngoài trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của từng cơ quan.	262/2026/NĐCP và các văn bản có liên quan để quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động triển khai các hình thức hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài nhằm tăng cường công tác quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố. - Nghị định 45/2025/NĐ-CP quy định một số địa phương được thành lập 4 sở đặc thù: Ngoại vụ, Dân tộc và Tôn giáo, Du lịch, Quy hoạch - Kiến trúc, trong đó, những địa phương này phải đáp ứng các tiêu chí tổ chức sở đặc thù. **Các tiêu chí thành lập sở đặc thù** đối với ***Sở Ngoại vụ:*** Sở Ngoại vụ tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác ngoại vụ và công tác biên giới lãnh thổ quốc gia (đối với những tỉnh có đường biên giới). Sở được thành lập khi đáp ứng một trong các tiêu chí sau: Có cửa khẩu quốc tế đường bộ; Có cửa khẩu quốc tế đường hàng không; Có cảng biển quốc tế. Có từ 500 dự án đầu tư nước ngoài trở lên (hoặc có tổng vốn đầu tư nước ngoài đạt trên 100.000 tỷ Việt Nam đồng) đang hoạt động tại địa phương, có trên 4.000 người nước ngoài hiện đang sinh sống và làm việc tại địa phương, có kim ngạch xuất nhập khẩu hàng năm đạt từ 100.000 tỷ Việt Nam đồng trở lên, đã ký kết thỏa thuận về hợp tác quốc tế với 5 địa

				phương trở lên. Do đó, một số địa phương không thành lập Sở Ngoại vụ. Do đó, dự thảo Thông tư chỉ quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn nào chủ trì thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
		Phú Thọ	Tại khoản 1 Điều 9: Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "1. Tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố trên địa bàn tỉnh, thành phố; phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của phóng viên nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật về hoạt động báo chí nước ngoài, bảo đảm sự thống nhất giữa công tác thông tin đối ngoại với công tác quản lý hoạt động đối ngoại trên địa bàn".	Tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo khoản 1 Điều 9 như sau: "1. Tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố trên địa bàn tỉnh, thành phố; phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của phóng viên nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật".
		Điện Biên	- Khoản 1, Điều 9: Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh lại như sau: "Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh địa phương theo quy định của pháp luật". - Khoản 2 và khoản 3, Điều 9: Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh lý theo hướng phân định rõ nội dung và phạm vi điều chỉnh của từng khoản; trong đó, khoản 2 tập trung quy định việc xây dựng, triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác và phối hợp thực hiện sản phẩm báo chí, truyền thông; khoản 3 tập trung quy định các hình thức kết nối, gặp gỡ, trao đổi, cung cấp thông tin và hỗ trợ hoạt động tác nghiệp của cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài. Tránh trùng lặp các nội	- Tiếp thu và giải trình như sau: Tiếp thu ý kiến của Phú Thọ tại khoản 1 Điều 9. - Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

			dung về hỗ trợ, hợp tác, cung cấp thông tin và quảng bá hình ảnh địa phương.	
10	**Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** 1.Tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại. 2. Phối hợp với Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại tỉnh, thành ủy, Ban Tuyên giáo tỉnh, thành ủy và các cơ quan trong tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố. 3. Ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác thông tin đối ngoại. 4. Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, đề án, dự án, kế hoạch công tác thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn và hằng năm của tỉnh, thành phố, trong đó, trọng tâm là triển khai hoạt động thông tin đối ngoại nền tảng số, mạng xã hội chính thức: Cổng/Trang thông tin điện tử của	Nghệ An	Tại điểm a khoản 9 Điều 10: Dự thảo quy định việc lấy ý kiến Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện Việt Nam tại địa bàn về kế hoạch tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài trước khi triển khai thực hiện. Đề nghị bảo đảm cơ chế phối hợp với Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài được thực hiện hiệu quả, không làm phát sinh thủ tục không cần thiết hoặc chồng chéo với quy trình quản lý, phê duyệt các hoạt động đối ngoại đã được pháp luật quy định.	Tiếp thu và giải trình như sau: Điểm a khoản 7 Điều 1 Nghị định số 148/NĐ-CP quy định như sau: "1. Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài có trách nhiệm cung cấp thông tin về tình hình nước sở tại, quan hệ song phương và các thông tin khác vào Việt Nam cho các cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại các Điều 5, 6, 7, 9 Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý, chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc đề xuất, triển khai hoạt động thông tin đối ngoại tại quốc gia, tổ chức quốc tế tiếp nhận. Các bộ, cơ quan ngang bộ, ***Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại tại nước ngoài có trách nhiệm lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao và Cơ quan đại diện Việt Nam tại địa bàn về nội dung, hình thức và thời điểm tổ chức trước khi triển khai thực hiện***."
	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các kênh nội dung chính thức trên không gian mạng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị bổ sung cơ chế thu hút và phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp (VCCI, hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài EuroCham, AmCham...), các tập đoàn du lịch - thương mại, các cơ quan đại diện du lịch/thương mại trên địa bàn tham gia vào việc quảng bá hình ảnh, xúc tiến đầu tư. Xem xét thúc đẩy mô hình hợp tác công - tư (PPP) trong việc sản	Tiếp thu một phần và chỉnh sửa khoản 11 Điều 10.

	quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố.		xuất sản phẩm truyền thông đối ngoại chất lượng cao.	
	5. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí cán bộ hoặc phân công đầu mối thực hiện công tác thông tin đối ngoại. 6. Chỉ đạo cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cho cơ quan thông tấn, báo chí trong nước và nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức, cá nhân có liên quan; chủ động quảng bá hình ảnh, thành tựu phát triển, tiềm năng, lợi thế, văn hóa, con người và hoạt động đối ngoại của địa phương. 7. Tổ chức theo dõi, phát hiện, xác minh, đánh giá và chỉ đạo cung cấp thông tin giải thích, làm rõ đối với các thông tin sai lệch, xuyên tạc ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. 8. Thực hiện xây dựng, quản lý và khai thác cụm thông tin điện tử tại khu vực quốc tế đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không; khu vực tập trung đông người nước ngoài, khách du lịch quốc tế và hoạt động giao thương quốc tế, phục vụ công tác quảng bá hình ảnh quốc gia và tỉnh, thành phố. Chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức sản xuất, biên tập nội dung thông tin đăng phát trên cụm	Bộ Tài chính	Tại khoản 11 Điều 10: Đề xuất bổ sung như sau "Chỉ đạo xây dựng và triển khai cơ chế khuyến khích, hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố ra nước ngoài; huy động các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Đăk Lăk	Tại Điều 10, Điều 11 Dự thảo: Đề nghị cơ quan tham mưu nghiên cứu nên tách nội dung tại các khoản thành nhiều điểm để quy định cụ thể nội dung; bởi, tại các khoản của các Điều này quy định gộp nhiều nội dung gây khó tiếp cận, thực hiện trong thực tiễn. Chẳng hạn: tại khoản 10 Điều 10 Dự thảo quy định "10. Chỉ đạo phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan ứng dụng công nghệ số, phát triển các nền tảng công nghệ số phục vụ hiệu quả hoạt động truyền thông về công tác thông tin đối ngoại. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương tập trung xây dựng, phát triển hệ sinh thái truyền thông số đa nền tảng. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu và các công nghệ số phù hợp trong quản lý, phân tích, dự báo, định hướng thông tin. Thực hiện số hóa nội dung thông tin đối ngoại; phát triển các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, đa ngôn ngữ ứng dụng các công cụ để đo lường, phân tích, đánh giá hiệu quả truyền thông phục vụ công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.". Do vậy, đề nghị nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp.	Tiếp thu.

	thông tin điện tử; quản lý và khai thác hiệu quả tuyên truyền, thông tin đối ngoại của cụm thông tin điện tử. 9. Phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan: a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài; lấy ý kiến Bộ Ngoại giao và Cơ quan đại diện Việt Nam tại địa bàn về kế hoạch tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài, gồm: Nội dung, hình thức và thời điểm tổ chức hoạt động trước khi triển khai thực hiện. b) Quản lý, hướng dẫn hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn tỉnh, thành phố và xử lý khi có vi phạm. 10. Chỉ đạo phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan ứng dụng công nghệ số, phát triển các nền tảng công nghệ số phục vụ hiệu quả hoạt động truyền thông về công tác thông tin đối ngoại. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương tập trung xây dựng, phát triển hệ sinh thái truyền thông số đa nền tảng. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu và các công nghệ số phù hợp trong quản lý, phân tích, dự báo, định hướng thông tin. Thực hiện số hóa nội dung thông tin đối ngoại; phát triển các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, đa ngôn ngữ; ứng dụng các công cụ để đo lường, phân tích, đánh giá	Điện Biên	- Điều 10: Đề nghị rà soát, chỉnh sửa các quy định theo hướng tập trung xác định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và bảo đảm các điều kiện triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn. - Đối với Điều 10 và Điều 11: Đề nghị rà soát, chỉnh sửa theo hướng thể hiện rõ mối quan hệ giữa trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của UBND cấp tỉnh và trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; bảo đảm phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tránh quy định trùng lặp cùng một nhiệm vụ với nội dung và cách diễn đạt tương tự nhau.	Tiếp thu.
		Thanh Hóa	- Khoản 8 và khoản 9 Điều 10: Đề nghị nghiên cứu sửa nội dung "Chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức sản xuất, biên tập nội dung thông tin đăng phát trên cụm thông tin điện tử; quản lý và khai thác hiệu quả tuyên truyền, thông tin đối ngoại của cụm thông tin điện tử" theo hướng giao các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND cấp tỉnh tổ chức sản xuất, biên tập nội dung thông tin đăng phát trên cụm thông tin điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, đề nghị làm rõ trách nhiệm của cơ quan được giao quản lý, vận hành cụm thông tin điện tử và trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn trong việc cung cấp, kiểm duyệt nội dung thông tin thuộc lĩnh vực quản lý, bảo đảm tính chính xác, kịp thời, phù hợp với định hướng thông tin đối ngoại. -Điểm a khoản 9 Điều 10: Đề nghị bổ sung quy định xác định rõ cơ quan đầu mối chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài; trách nhiệm phối hợp, lấy ý kiến Bộ Ngoại giao và cơ quan đại diện Việt Nam tại địa	- Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: **Điều 4. Thiết lập các cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp nội dung thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới** Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 *đã quy định rõ trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.* - Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Căn cứ khoản 7 Điều 1 Nghị định số 148/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin đối ngoại tại nước

	hiệu quả truyền thông phục vụ công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại. 11. Chỉ đạo xây dựng và triển khai cơ chế khuyến khích, hướng dẫn, hỗ trợ và tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố ra nước ngoài; huy động các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thông tin đối ngoại, sản xuất sản phẩm truyền thông đối ngoại chất lượng cao theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan. 12. Bảo đảm an ninh, an toàn và bảo vệ thông tin trong phạm vi quản lý; thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. 13. Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý; định kỳ hằng năm gửi Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 01 tháng 3, nội dung kế hoạch theo mẫu tại Phụ lục số 02 của Thông tư này; gửi Báo cáo tổng kết công tác thông tin đối ngoại về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 01 tháng 12, nội dung báo cáo theo mẫu tại Phụ lục số 03 của Thông tư này. Khi Bộ Văn hóa,		bàn về nội dung, hình thức, thời điểm tổ chức trước khi triển khai thực hiện. - Đối với điểm b khoản 9 Điều 10, đề nghị nghiên cứu làm rõ cơ quan đầu mối quản lý, hướng dẫn hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn tỉnh, thành phố và trách nhiệm phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.	ngoài có trách nhiệm lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao và Cơ quan đại diện Việt Nam tại địa bàn về nội dung, hình thức, thời điểm tổ chức trước khi triển khai thực hiện. Việc Bộ Ngoại giao giao đầu mối xử lý, phản hồi địa phương thuộc thẩm quyền của Bộ Ngoại giao. - Đề nghị giữ nguyên trong dự thảo. Giải trình: Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15, Nghị định số 262/2026/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý, hướng dẫn hoạt động của phóng viên nước ngoài trên địa bàn tỉnh, thành phố và xử lý khi có vi phạm. Việc giao cơ quan đầu mối quản lý, hướng dẫn, xử lý vi phạm, thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

	Thể thao và Du lịch yêu cầu đột xuất, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi báo cáo về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan.			
11	**Điều 11. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao** 1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố. 2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây: a) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại; xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định hoặc phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn và hằng năm theo quy định tại Điều 4 Thông tư này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành, quyết định hoặc phê duyệt. b) Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng	Nghệ An	Tại khoản 6, Điều 11 đề nghị đơn vị soạn thảo sửa lại nhiệm vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch như sau "Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài" (Bỏ chữ "Chủ trì").	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Phú Thọ	Tại khoản 3: Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "Chủ trì thẩm định hoặc tham gia ý kiến đối với các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định pháp luật hoặc theo nhiệm vụ được giao. Các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch thuộc thẩm quyền; Sở hướng dẫn, tổng hợp, theo dõi, kiểm tra theo quy định.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định: "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin cơ sở và ***thông tin đối ngoại***…". Do đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ***là đơn vị chủ trì***, có trách nhiệm thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đồng thời, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn

	thông tin đối ngoại quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này. c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại hằng năm, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. d) Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra công tác thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố; đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền; kiểm tra, xử lý vi phạm; tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật. 3. Chủ trì, tổ chức thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; phê duyệt (theo thẩm quyền) hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại. 4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, tổng hợp thông tin, dư luận về tỉnh, thành phố; tham mưu thực hiện việc xác minh, đánh giá		-Tại khoản 5: Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "Phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy. - Tại khoản 6: Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn về công tác đối ngoại và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài". - Tại khoản 7, đề nghị quy định rõ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối tham mưu xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống dữ liệu thông tin đối ngoại; các cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã, phường chịu trách nhiệm cung cấp, kiểm chứng và cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	hóa và Thể thao có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại hằng năm, trung hạn, dài hạn; các chương trình, đề án, dự án… về lĩnh vực thông tin đối ngoại. - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Cơ quan chủ chủ trì soạn thảo đã tiếp thu ý kiến của Ban Tuyên giáo Trung ương. - Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo. - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Khoản 7 Điều 11 quy định rõ trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao: "***Chủ trì***, phối hợp với cơ quan chuyên môn về công tác đối ngoại và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác, cung cấp

	và cung cấp thông tin giải thích, làm rõ đối với thông tin sai lệch, xuyên tạc ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố. Tăng cường công tác dự báo để chủ động nắm bắt, ngăn chặn thông tin sai lệch; tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh các biện pháp thông tin, tuyên truyền phù hợp theo thẩm quyền. 5. Phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh, thành ủy, các cơ quan có liên quan tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp thông tin chính thức, thông tin giải thích, làm rõ cho các cơ quan báo và phát thanh, truyền hình tỉnh, thành phố, các tổ chức, cá nhân quan tâm. 6. Phối hợp với cơ quan chuyên môn về công tác đối ngoại và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài.		- Tại khoản 10: Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành: "Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu trong hoạt động thông tin đối ngoại thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo quy định của pháp luật."	thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài". - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định: "Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; báo chí; 2 xuất bản, in, phát hành; phát thanh và truyền hình; thông tin điện tử; thông tấn; thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại; quảng cáo; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh". Do đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là đơn vị ***chủ trì, tham mưu*** thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và các quy định pháp luật có liên quan trong công tác thông tin đối ngoại thuộc phạm vi quản lý.
	7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, quản lý, khai thác và cập nhật Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố; tổ chức số hóa, lưu trữ, khai thác dữ liệu, tư liệu phục vụ công tác	Vụ Pháp chế, Vụ Tổ chức cán bộ Bộ VHTTDL Vụ Pháp chế, Bộ VHTTDL	Điều 11: - Cần chỉnh sửa tên điều: "Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hoá và Thể thao". - Đề nghị rà soát các quy định về trách nhiệm, quyền hạn của Sở VHTTDL/Sở VHTT tại Điều 11 bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 4 Nghị định	- Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo. - Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

	thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật. 8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng nội dung, kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động của cụm thông tin điện tử tại khu vực cửa khẩu quốc tế đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không; khu vực tập trung đông người nước ngoài, khách du lịch quốc tế và hoạt động giao thương quốc tế, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định. 9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác thông tin đối ngoại. 10. Chủ trì, tham mưu thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và các quy định pháp luật có liên quan trong công tác thông tin đối ngoại thuộc phạm vi quản lý. 11. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, đánh giá, sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Văn phòng Bộ VHTTDL	số 150/2025/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP. - Đề nghị bổ sung/điều chỉnh tên Điều 11 thành: "Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch /Sở Văn hóa và Thể thao /Sở Du lịch" hoặc sử dụng từ dùng chung "Sở quản lý chuyên ngành về văn hóa, thể thao và du lịch" để đảm bảo bao quát đúng thực tế tổ chức bộ máy địa phương.	- Tiếp thu ý kiến của Vụ Pháp chế, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
		Bộ Tài chính	Tại điểm c khoản 2 Điều 11: Đề nghị chỉnh sửa như sau: "Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại hằng năm, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước".	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.
		Điện Biên	Đề nghị rà soát khoản 6 Điều 11 để bảo đảm thống nhất với Điều 9, tránh lặp lại nội dung về tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp; tổ chức hợp tác, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh địa phương.	Tiếp thu.
		TP Hà Nội	- Đề nghị lược bỏ nội dung tại điểm c khoản 2 Điều 11 về trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: "Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, tổng hợp nhu cầu kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt".	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh "Hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị…". Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông

				tin và Truyền thông (trước đây) và các văn bản liên quan, hằng năm Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố, cụ thể là tổng hợp các nhiệm vụ và kinh phí của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt. Thực tế 10 năm triển khai Thông tư số 22/2015/TT-BTTTT cho thấy cơ quan quản lý không nhìn thấy kinh phí dành cho hoạt động thông tin đối ngoại của các địa phương, do giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao chưa chủ động đề xuất và tổng hợp kinh phí dành cho hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn. Vì vậy, dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao "***Chủ trì***, *phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại hằng năm, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước".*
			- Đề nghị lược bỏ nội dung tại khoản 3 Điều 11 về trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: "Chủ trì, tổ chức thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài	- Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao tại

			hạn, trung hạn, hằng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; phê duyệt (theo thẩm quyền) hoặc trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại". - Đề nghị chỉnh sửa nội dung khoản 6 Điều 11 về trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: "Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài", theo hướng giữ nguyên quy định hiện hành: Sở Ngoại vụ chủ trì, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp. - Tại khoản 7 Điều 11 về trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: "Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, quản lý, khai thác và cập nhật Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố; tổ chức số hóa, lưu trữ, khai thác dữ liệu, tư liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật", đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa theo hướng tận dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu sẵn có, tích hợp, dùng chung để cập nhật, lưu trữ, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố; đồng thời chỉ quy định mở về trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch "Chủ trì hoặc phối hợp".	khoản 3 Điều 11 nhằm tăng cường vai trò quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao; đồng thời, để bảo đảm sự thống nhất trong công tác thông tin đối ngoại từ cấp tỉnh đến cấp xã. - Tiếp thu và chỉnh sửa khoản 6 Điều 11 dự thảo như sau: "***Phối hợp*** với cơ quan chuyên môn về công tác đối ngoại và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho cơ quan thông tấn, báo chí và phóng viên nước ngoài hoạt động, tác nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố theo quy định của pháp luật; tham mưu, tổ chức các hoạt động hợp tác, cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện các sản phẩm quảng bá hình ảnh tỉnh, thành phố trên các kênh thông tin, nền tảng số ở trong nước và nước ngoài". - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điều 8 dự thảo Thông tư đã quy định thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao đơn vị xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố. Khoản 8 Điều 8 quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế, yêu cầu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh địa phương, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và điều kiện hạ tầng kỹ thuật để quyết định quy mô Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố. ***Hệ thống dữ***

				liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố được xây dựng trên cơ sở kế thừa, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu hoặc các cấu phần dữ liệu trong hệ thống thông tin hiện có của địa phương, hạn chế đầu tư trùng lặp, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với nhu cầu quản lý, khai thác, sử dụng". Khoản 7 Điều 11 quy định độ mở của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao: "***Chủ trì, phối hợp*** với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, quản lý, khai thác và cập nhật Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố; tổ chức số hóa, lưu trữ, khai thác dữ liệu, tư liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật".
		Tây Ninh	Tại Điều 11 và các quy định liên quan, đề nghị bổ sung cách gọi cơ quan chuyên môn được giao tham mưu quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại bao gồm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao cho phù hợp với mô hình tổ chức của từng địa phương. - Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã.	- Tiếp thu. - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Điều 10, Điều 11 dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao (là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thông tin đối

			- Đề nghị xem xét bỏ quy định kinh phí và khen thưởng tại các điểm c, d khoản 2 Điều 11 và phụ lục kèm theo mẫu Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại năm tại Phụ lục 02. Tại tỉnh Tây Ninh, việc đề xuất kinh phí, khen thưởng thực hiện công tác thông tin đối ngoại thông qua Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại rất thuận lợi, do đó, đề xuất bỏ quy định liên quan, tiếp tục thực hiện như hiện nay để thuận lợi và tránh chồng chéo.	ngoại). Việc chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Khoản 3 Điều 24 Nghị định số 72/2015/NĐ-CP quy định: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh "Hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị…". Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông (trước đây) và các văn bản liên quan, hằng năm Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, thành phố, cụ thể là tổng hợp các nhiệm vụ và kinh phí của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt. Thực tế 10 năm triển khai Thông tư số 22/2015/TT-BTTTT cho thấy cơ quan quản lý không nhìn thấy kinh phí dành cho hoạt động thông tin đối ngoại của các địa phương, do giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao chưa chủ động đề xuất và tổng hợp kinh phí dành cho hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn. Vì vậy, dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao

			- Tại khoản 3 Điều 11: Đề nghị quy định rõ phạm vi các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch phải được Sở thẩm định và căn cứ xác định thẩm quyền phê duyệt.	"***Chủ trì**, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại hằng năm, gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước".* Điều 4 Nghị định số 72/2016/NĐ-CP quy định Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, trong đó gồm công tác "Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, đề xuất ***khen thưởng***, kỷ luật…". - Khoản 3 dự thảo Thông tư quy đinh trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao: "Chủ trì, tổ chức thẩm định các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã…". Nội dung các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch thông tin đối ngoại được quy định tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Thông tư.

		Gia Lai	Tại điểm a khoản 2 quy định "a) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hằng năm của tỉnh, thành phố quy định tại Điều 4 Thông tư này; chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt". Cụm từ "sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt" chưa đảm bảo phù hợp với tính chất và trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành của từng loại văn bản, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa quy định nêu trên theo hướng phân định rõ việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật với việc xây dựng chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại; đồng thời, quy định việc tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp với thẩm quyền quyết định, phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo như sau: "a) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động thông tin đối ngoại; xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định hoặc phê duyệt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn và hằng năm theo quy định tại Điều 4 Thông tư này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành, quyết định hoặc phê duyệt".
		TP. Hồ Chí Minh	Tại Điểm c khoản 2 Điều 11 đề nghị điều chỉnh thành: "c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp nhu cầu kinh phí cho hoạt động thông tin đối ngoại hằng năm gửi cơ quan Tài chính cùng cấp để tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.".	Tiếp thu và đã tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính.
12	**Điều 12. Tổ chức thực hiện** 1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Thông tư này. 2. Cục Báo chí có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Thông tư, định kỳ báo cáo kết quả với	Gia Lai	Điều 12. Tổ chức thực hiện Đề nghị chỉnh sửa cụm từ "thực hiện Thông tư" thành "thực hiện Thông tư này" nhằm đảm bảo tính rõ ràng.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo.

	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
13	**Điều 13. Hiệu lực thi hành** 1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026. 2. Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành. 3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Báo chí) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.	Vụ Pháp chế Bộ VHTTDL	Điều 13: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát bổ sung điều khoản chuyển tiếp nếu có nhiệm vụ, kế hoạch, báo cáo đang thực hiện và nêu rõ hồ sơ/dữ liệu cũ được tiếp tục sử dụng đến khi chuyển đổi.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Thông tư thay thế Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT không có nhiệm vụ, kế hoạch, báo cáo đang thực hiện.
14	**Phụ lục** Khung dữ liệu tối thiểu của Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố phục vụ kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đề nghị mở rộng nội dung thông tin đối ngoại bằng cách bổ sung các nhóm nội dung mang tính xu hướng toàn cầu, lồng ghép tuyên truyền về Chuyển đổi xanh, Cam kết giảm phát thải (Net Zero), Kinh tế tuần hoàn, Tín chỉ Carbon của địa phương (nhằm thu hút vốn FDI chất lượng cao).	Tiếp thu và bổ sung điểm ê mục 4.6 khoản 4 Phần III. Nhóm dữ liệu tối thiểu của Phụ lục 01.
		Bộ Nội vụ	Tại khoản 1, mục VI, phụ lục 01 của dự thảo Thông tư yêu cầu công khai "dữ liệu mở" về thông tin đối ngoại, bao gồm cả dữ liệu về y tế, an sinh xã hội, trợ giúp xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em. Đề nghị Tổ soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định việc cung cấp dữ liệu mở của các nhóm đối tượng nêu trên phải tuân thủ tuyệt đối Luật An toàn thông tin mạng và Nghị định số 2 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 về bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhằm loại bỏ nguy cơ lộ lọt thông tin nhóm yếu thế.	Tiếp thu và chỉnh sửa tại Phụ lục 01.
		Cục Di sản văn hóa Bộ VHTTDL	Mục III.4.2 Phụ lục 01: Đề nghị chỉnh sửa như sau:"Dữ liệu về lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hóa, con người, di sản văn hóa vật thể (di tích lịch sử-văn hóa, danh lam thắng cảnh; di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia), di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư	Tiếp thu và chỉnh sửa tại Phụ lục dự thảo.

			liệu, bảo tàng và các giá trị đặc trưng của địa phương; Dữ liệu về điểm đến, tuyến du lịch, sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch, sự kiện du lịch, hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch". Bỏ các mục sau: g) Di tích cấp quốc gia đặc biệt; Di tích cấp quốc gia; Di tích cấp tỉnh. h) Danh lam thắng cảnh. i) Bảo tàng. k) Nghề thủ công truyền thống. m) Nghệ thuật diễn xướng dân gian. Bổ sung 02 nội dung về dữ liệu: Các danh hiệu quốc tế; các cam kết quốc tế địa phương đạt được và gia nhập trong lĩnh vực văn hóa, du lịch; các không gian sáng tạo của địa phương.	
		Hưng Yên	Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa Phụ lục 01 - Khung dữ liệu tối thiểu ban hành kèm theo dự thảo Thông tư theo hướng thu gọn, xác định rõ các nhóm dữ liệu thiết yếu, trực tiếp phục vụ công tác thông tin đối ngoại và quảng bá hình ảnh địa phương. Dự thảo hiện quy định phạm vi dữ liệu rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực như kinh tế - xã hội, văn hóa, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, khoa học và công nghệ, môi trường đầu tư; đồng thời yêu cầu thu thập nhiều chỉ số, tiêu chí chuyên ngành. Việc quy định quá nhiều nội dung thuộc nhóm dữ liệu tối thiểu có thể gây khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong quá trình thu thập, tổng hợp, kiểm chứng, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu, nhất là đối với các thông tin thuộc phạm vi quản lý của nhiều cơ quan chuyên môn khác nhau, khiến văn bản thiếu tính khả thi. Đề nghị phân loại danh mục dữ liệu thành nhóm dữ liệu bắt buộc và nhóm dữ liệu khuyến khích cập nhật. Trong đó, nhóm dữ liệu bắt	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Nhằm tạo thuận lợi cho các địa phương triển khai nội dung xây dựng Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu về Nhóm dữ liệu tối thiểu, gồm: Hệ thống văn bản quy phạm về thông tin đối ngoại; Hoạt động thông tin đối ngoại; Nhóm dữ liệu thông tin chính thức về tỉnh, thành phố, gồm dữ liệu của các lĩnh vực phục vụ công tác cung cấp thông tin chính thức, quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố. Các bộ, ngành, địa phương đã góp ý đề nghị bổ sung các chỉ số liên quan đến lĩnh vực ngành để các địa phương thuận lợi khi nhập dữ liệu vào Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố.

			buộc nên tập trung vào thông tin khái quát về địa phương; chủ trương, chính sách và hoạt động thông tin đối ngoại; thành tựu, tiềm năng, thế mạnh, giá trị đặc trưng của địa phương và các sản phẩm truyền thông chính thức phục vụ quảng bá hình ảnh. Đối với các chỉ số, tiêu chí chuyên ngành và dữ liệu chuyên sâu thuộc các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, giao thông, khoa học và công nghệ, môi trường đầu tư, đề nghị xem xét chuyển sang nhóm dữ liệu khuyến khích cập nhật, căn cứ nguồn dữ liệu chính thức, nhu cầu khai thác và điều kiện thực tế của địa phương. Đồng thời, ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu đã có trên các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hạn chế yêu cầu thu thập, cập nhật và nhập liệu trùng lặp.	
		Bộ Công an	- Tại điểm 3, mục I, Phụ lục 01 dự thảo Thông tư: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý yêu cầu đối với dữ liệu đưa vào Hệ thống dữ liệu về thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố, bảo đảm không trùng lặp. - Tại điểm 2, mục VII, Phụ lục 01 dự thảo Thông tư, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thông tin từ *"...Không tích hợp dữ liệu quốc phòng thuộc danh mục bí mật Nhà nước..."* thành *"... Không tích hợp dữ liệu quốc phòng, **an ninh** thuộc danh mục bí mật Nhà nước...".* - Tại điểm 6 mục VII, Phụ lục 01 dự thảo Thông tư: Đề nghị cơ quan cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu xây dựng lại các bước xử lý khi phát hiện thông tin, dữ liệu sai lệch, không còn phù hợp, bị khai thác, sử dụng sai mục đích nhằm bảo đảm tính hiệu quả và tính răn đe.	- Tiếp thu. - Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo. - Tiếp thu và bổ sung nội dung khoản 6 mục VII, Phụ lục 01, cụ thể: "6. Khi phát hiện hoặc nhận được phản ánh về dữ liệu sai lệch, không còn phù hợp, bị khai thác, sử dụng sai mục đích hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, thành phố và của Việt

				Nam, cơ quan, đơn vị quản lý dữ liệu có trách nhiệm: a) Kịp thời kiểm tra, xác minh tính chính xác, nguồn gốc, phạm vi và mức độ ảnh hưởng của dữ liệu; b) Căn cứ tính chất, mức độ và nguy cơ ảnh hưởng, chủ động áp dụng biện pháp ngăn chặn, bao gồm: tạm dừng cung cấp, chia sẻ dữ liệu; giới hạn hoặc thu hồi quyền truy cập, khai thác dữ liệu; yêu cầu chấm dứt việc sử dụng dữ liệu sai mục đích theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; c) Thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện việc chỉnh sửa, cập nhật, đính chính, thu hồi dữ liệu; thông báo cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tiếp nhận dữ liệu để phối hợp khắc phục, hạn chế việc tiếp tục khai thác, sử dụng dữ liệu không chính xác hoặc không phù hợp; d) Lưu giữ hồ sơ, tài liệu, bằng chứng liên quan; xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan và chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; đ) Theo dõi, kiểm tra kết quả khắc phục; kịp thời cung cấp thông tin chính xác, thực hiện việc đính chính, cảnh báo khi cần thiết và áp dụng biện pháp phòng ngừa để tránh tái diễn”.
		Gia Lai	Đối với Phụ lục 01: Tại 4.1. Về Khung dữ liệu tối thiểu của Hệ thống dữ liệu thông tin đối ngoại - Đối với nhóm dữ liệu kinh tế - xã hội tại mục III. 4.1: Đề nghị bổ sung, làm rõ dữ liệu về vùng sản xuất	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Giải trình: Khung dữ liệu tối thiểu chỉ quy định khung các nhóm dữ liệu tối thiểu để các địa phương triển khai thực

			nông nghiệp tập trung, vùng nguyên liệu chủ lực, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, sản phẩm nông, lâm, thủy sản có lợi thế xuất khẩu, chứng nhận chất lượng, truy xuất nguồn gốc và các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn.	hiện. Căn cứ đặc điểm, tình hình thực tiễn của địa phương, từ khung nhóm dữ liệu tối thiểu, các địa phương chủ động xây dựng các trường dữ liệu nhỏ của từng lĩnh vực để phục vụ cung cấp thông tin chính thức, quảng bá hình ảnh của tỉnh, thành phố.